

Bản án số: 156/2020/HS-ST
Ngày: 30-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phước Hải.

Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 175/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc Tuấn T, sinh năm 1999, tại Bình Dương. Nơi cư trú: Số 126/55, tổ 6, khu 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ điện lạnh; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc S và bà Nguyễn Hồng H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 30/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 299/2016/HSST; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/3/2020 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1967; nơi cư trú: Số 126/55, tổ 6, khu 1, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Thái Minh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Ngọc Tuấn T là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 20/3/2020, T nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng. Thanh dùng điện thoại di

động hiệu Huawei màu xanh, số thuê bao 0928.361.XXX gọi đến số thuê bao 0921.524.XXX của Thái Minh Tr để rủ anh Tr đi chơi. Tr đồng ý nên T điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Raider, biển số 61B1-953.XX đến nhà Tr. T đưa xe mô tô cho Tr điều khiển chở T đến khu vực chợ Đông Đô, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Khi đến khu vực chợ Đông Đô, Thanh kêu Tr xuống xe đợi T. T điều khiển xe mô tô đi vào khu vực phía sau chợ Đông Đô rồi dùng điện thoại di động của T gọi đến số thuê bao 0944.550.XX của T1 (không rõ họ và địa chỉ cư trú) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. T1 đồng ý và kêu T đứng đợi. Khoảng 05 phút sau, T1 điều khiển xe mô tô đến đưa cho T 02 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng và lấy 500.000 đồng. Thanh cầm 02 gói nylon ở tay phải rồi điều khiển xe chạy đến chỗ Tr và kêu Tr chở T về thành phố Thủ Dầu Một. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi Tr điều khiển xe mô tô chở T đi đến đường Phú Lợi thì bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện Thanh cất giữ 02 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Ngọc Tuấn T.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm: 02 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô hiệu Suzuki Raider màu đen, biển số 61B1-953.XX; 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh (số IMEI1: 8664470415368XX; số IMEI2: 8664470415769XX) số thuê bao 0928.361.XXX.

Ngày 27/3/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Dương có Kết luận giám định số 155/MT-PC09 kết luận: 02 gói nylon bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 3,4964gam.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô hiệu Suzuki Raider màu đen biển số 61B1-953.XX do ông Nguyễn Ngọc S (cha của T) đứng tên sở hữu. Ngày 20/3/2020, T mượn xe mô tô của ông S để đi công việc và thực hiện hành vi phạm tội ông S không biết. Ngày 27/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe mô tô trên cho ông S theo Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu số 77 ngày 25/5/2020.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh (số IMEI1 8664470415368XX; số IMEI2 8664470415769XX) số thuê bao 0928.361.XXX đã thu giữ của T là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển điện thoại nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với 02 gói nylon bên trong chứa ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 3,4254 gam. Đây là vật chứng của vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng nêu trên cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với Thái Minh Tr, Tr không biết việc T đi mua ma túy và tàng trữ ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Tr.

Đối với người tên T1 đã bán ma túy cho Thanh, do không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

- Về Trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 188/CT-VKS-HS ngày 29/6/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc Tuấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tuấn T từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 09 tháng tù.

+ Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 02 gói ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 3,4254 gam.

Trả lại cho bị cáo T 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh (số IMEI1 8664470415368XX, số IMEI2 8664470415769XX số thuê bao 0928.361.XXX)

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc Tuấn T đã khai nhận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 20/3/2020, tại khu phố 1, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, bị cáo T có hành vi tàng trữ 3,4964 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp lời khai người làm chứng, nội dung bản cáo

trạng và diễn biến tại phiên tòa. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm phát sinh các tệ nạn xã hội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý chất ma túy của nhà nước mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu nay lại tiếp tục phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án nghiêm trọng xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét đề nghị của kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Hai gói ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 3,4254 gam là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh (số IMEI1 8664470415368XX, số IMEI2 8664470415769XX số thuê bao 0928.361.XXX) là tài sản cá nhân của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

- Đối với xe mô tô hiệu Suzuki Raider màu đen biển số 61B1-953.XX của ông Nguyễn Ngọc S (cha của T) đứng tên sở hữu. Ngày 20/3/2020, T mượn xe mô tô của ông S để đi công việc và thực hiện hành vi phạm tội ông S không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe mô tô trên cho ông S làm đúng quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc Tuấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Tuấn T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/3/2020.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 3,4254 gam ma túy loại Methamphetamine.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc Tuấn T 01 (một) điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh (số IMEI1 8664470415368XX, số IMEI2 8664470415769XX số thuê bao 0928.361.XXX).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 158.20 ngày 25/6/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc Tuấn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Nhật Thanh

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phước Hải

Nguyễn Thị Thu Hương

Cao Nhật Thanh